

# MỘT VÀI SUY NGHĨ VỀ ĐỊNH HƯỚNG ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO CỬ NHÂN SƯ PHẠM NGÀNH GDMN

TS. NGUYỄN THỊ MỸ TRINH  
Đại học Vinh

## I. MỞ ĐẦU

Nghị quyết Hội nghị lần thứ 2 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về định hướng phát triển giáo dục đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa hiện đại hóa đã vạch ra mục tiêu của GDMN đến 2020 là "*Xây dựng hoàn chỉnh và phát triển bậc học mầm non cho hầu hết trẻ em trong độ tuổi. Phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các gia đình*". Để thực hiện thành công mục tiêu trên nhân tố quyết định chính là con người, đặc biệt là những người tham gia trực tiếp vào quá trình GDMN. Trong khuôn khổ bài viết này chúng tôi muốn trao đổi về định hướng đổi mới công tác đào tạo cử nhân sư phạm ngành GDMN trong các trường đại học và đại học sư phạm nhằm nâng cao chất lượng nguồn lực con người.

## II. VỀ MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CẦN ĐỔI MỚI

### 1. Đổi mới mục tiêu đào tạo GVMN của các trường ĐHS

Đào tạo GVMN có trình độ đại học và trên đại học đã được nhiều cơ sở từ Bắc vào Nam triển khai thực hiện (*khoa GDTH, ĐHS Thái Nguyên; khoa GDMN, ĐHS Hà Nội; khoa GDTH, ĐH Vinh; khoa GDTH, ĐHS Huế thuộc ĐH Huế; khoa GDTH, ĐHS Quy Nhơn; khoa GDMN, ĐHS thuộc ĐH SP Tp. Hồ Chí Minh*). Như vậy, trừ ĐHS Hà Nội và ĐHS Tp. Hồ Chí Minh có khoa GDMN, còn các nơi khác ngành GDMN đang ở "*dấu*" trong khoa GDTH, mặc dù tính chất của 2 ngành học này hoàn toàn khác nhau.

Tất cả các cơ sở nói trên đều thống nhất với nhau về mục tiêu đào tạo: *đào tạo GVMN có trình độ đại học sư phạm* (trừ ĐHS Hà Nội có đào tạo trình độ thạc sĩ), vì thực tế là sau khi tốt nghiệp ở các cơ sở này phần lớn sinh viên được phân làm nhiệm vụ của người GVMN, sau một thời gian phấn đấu họ mới được cất nhắc làm hiệu trưởng, hiệu phó các trường Mầm non hoặc cán bộ chỉ đạo chuyên môn GDMN tại các vùng, miền. Theo chúng tôi, mục tiêu đào tạo này của các khoa GDMN ở các trường ĐH tương đối phù hợp với tình hình hiện tại, tuy nhiên trong tương lai nếu chúng ta giữ nguyên mục tiêu này sẽ bộc lộ nhiều bất cập:

- Số lượng sinh viên có trình độ ĐHSP ngành GDMN tốt nghiệp ngày càng nhiều, tỷ lệ thuận với số người không xin được việc làm trong các cơ sở GDMN, nhưng dù thế họ cũng khó chuyển đổi sang làm các công việc khác có liên quan như cán bộ nghiên cứu GDMN, các nhà tư vấn về GDMN... vì thiếu những kiến thức và kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu của công việc.

- Có một số lượng khá lớn giảng viên các bộ môn khoa học cơ bản có trình độ ThS, TS. trong ngành GDMN không có kiến thức về khoa học GDMN- họ cần bổ sung những kiến thức gì? và ở đâu? khi mà đối với họ con đường tự bồi dưỡng khá khó khăn trong điều kiện cường độ làm việc ngày càng lớn.

- Các cán bộ chỉ đạo chuyên môn GDMN, cán bộ quản lý các cơ sở GDMN... có trình độ ĐH chưa hẳn đã làm tốt công việc chỉ đạo và quản lý GDMN. Vậy họ cần có thêm những kiến thức và kỹ năng gì và nơi nào có thể trang bị một cách hệ thống cho họ?!

Như vậy, để đáp ứng với yêu cầu phát triển của xã hội, trong thời gian tới các khoa GDMN trong các trường ĐH và ĐHSP cần xác định lại mục tiêu đào tạo theo *hướng phân hóa và liên thông*: tức là không chỉ đào tạo GVMN có trình độ ĐH, mà đào tạo cả các cán bộ quản lý GDMN, các nghiên cứu viên về GDMN, các giảng viên ngành GDMN..., ngoài ra các mục tiêu trên có sự chuyển đổi từ thấp đến cao: từ người GVMN đến giảng viên ngành GDMN trong các trường ĐH và Cao đẳng.

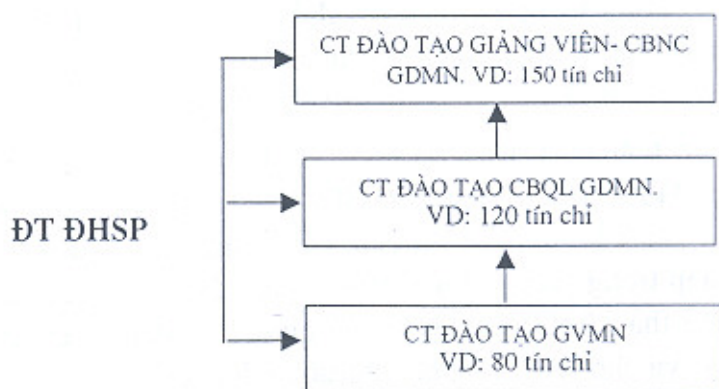
## 2. Đổi mới chương trình đào tạo GDMN trong các trường ĐHSP

Khi chúng ta xác định mục tiêu đào tạo theo hướng phân hóa và liên thông thì đồng thời chúng ta cũng cần đổi mới chương trình và nội dung đào tạo cho phù hợp. Chương trình đào tạo GDMN trong thời gian tới phải đảm bảo các yêu cầu sau:

- Cho phép người học chủ động tích lũy kiến thức theo nhu cầu và điều kiện thực tế của họ.

- Cho phép người học chuyển đổi từ chương trình này sang chương trình khác, từ trường này sang trường khác.

- Phát huy khả năng tự học và tự nghiên cứu của họ, đảm bảo cho họ được học tập thường xuyên và suốt đời.



Muốn vậy, chương trình cũng phải được xây dựng theo hướng liên thông và đào tạo theo tín chỉ trên cơ sở chương trình khung do Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành (có sự thống nhất của các cơ sở Đào tạo của nhân sự phạm ngành GDMN). Theo chúng tôi, có thể hình dung theo sơ đồ trên (trang 45).

### 3. Nâng cao chất lượng đào tạo chuyên ngành GDMN hệ ĐHSP

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo chuyên ngành GDMN, sau đây chúng tôi muốn đề cập đến một số yếu tố có liên quan trực tiếp, như:

- Nguồn tài liệu tham khảo, giáo trình của các môn học trong ngành GDMN còn rất ít ỏi, nghèo nàn, có nhiều giáo trình được viết đã lâu, không cập nhật những vấn đề mới, không sát với thực tiễn chăm sóc- giáo dục trẻ làm hạn chế công tác dạy học của thầy và việc tự học, tự nghiên cứu của sinh viên.

- Cơ sở vật chất của các khoa GDMN trong các trường ĐHSP thường chưa đáp ứng được yêu cầu của ngành học, đặc biệt là thiếu các trường mầm non thực hành (vấn đề này các trường Cao đẳng mẫu giáo trung ương 1,2,3, thực hiện rất tốt), thiếu hệ thống băng hình tổ chức hoạt động ở trường mầm non theo chương trình đổi mới đã hạn chế việc rèn luyện tay nghề cho sinh viên.

- Chưa thiết lập được mối quan hệ chặt chẽ giữa các trường đại học đào tạo GVMN- với viện (trung tâm) nghiên cứu GDMN và vụ GDMN nên nhiều khi công tác đào tạo "theo đuôi" thực tiễn, nhiều thành tựu trong nghiên cứu trẻ em chưa được sử dụng để phục vụ trong công tác đào tạo, chưa phát huy được tiềm năng nghiên cứu về GDMN của đội ngũ các nhà giáo, giảng viên trong các trường đại học...

### III. MỘT SỐ ĐỀ NGHỊ

Trong thời gian tới để nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên mầm non hệ đại học thì những việc cần phải làm là:

- Cần sớm thiết lập *mối quan hệ chặt chẽ giữa trường ĐH với viện (trung tâm) nghiên cứu và vụ GDMN*, thiết lập *mạng thông tin về từng lĩnh vực* (vd: mạng thông tin về tâm lý học trẻ em; về dinh dưỡng học trẻ em; phương pháp phát triển thể chất...) để cho các nhà nghiên cứu, các giảng viên, các giáo viên mầm non trong và ngoài nước có thể trao đổi ý kiến trực tiếp với nhau, giúp họ tiếp cận nhanh với các nghiên cứu về GDMN, các sinh viên có thể vào tra cứu, học hỏi và tham khảo ý kiến với các chuyên gia.

- Sớm thành lập các hội đồng biên soạn giáo trình, tài liệu tham khảo cho công tác đào tạo chuyên ngành GDMN. Trong các hội đồng này nên thu hút sự tham gia của các nhà nghiên cứu, các giảng viên của nhiều trường... chứ không nên bó hẹp trong phạm vi một trường nào đó. Bên cạnh việc biên soạn giáo trình và tài liệu tham khảo chúng ta cần quan tâm đến việc xây dựng hệ thống băng hình phục vụ cho từng môn học ở trường đại học.

- Văn bản hóa các quy định cho các khoa đào tạo cử nhân sư phạm ngành GDMN phải đảm bảo những yêu cầu tối thiểu gì về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho ngành học. Như chúng ta đã biết, có nhiều nơi còn "dạy chay", "học chay", nếu không có đủ cơ sở vật chất tối thiểu thì Bộ Giáo dục và Đào tạo không nên cho tuyển sinh, bởi nếu thế thì chất lượng đào tạo hệ cử nhân sẽ không đáp ứng được yêu cầu của ngành học và của xã hội.

#### IV. LỜI KẾT

Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi chỉ nêu lên một vài suy nghĩ chứ không thể bàn sâu hơn về định hướng đổi mới công tác đào tạo hệ cử nhân sư phạm ngành GDMN trong các trường đại học. Nhưng chúng tôi tin tưởng một cách chắc chắn rằng với sự đóng góp trí tuệ của nhiều nhà khoa học, các giảng viên và đội ngũ các nghiên cứu viên, trong thời gian tới công tác đào tạo cử nhân sư phạm ngành GDMN sẽ được đổi mới, nâng cao chất lượng, ngang tầm với chất lượng đào tạo GVMN của các trường đại học trong khu vực và trên thế giới